

Trao

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6708/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 11 tháng 7 năm 2017

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật
giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2017 đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh như sau:

A. MỤC TIÊU

I. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, góp phần bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

II. Mục tiêu cụ thể

- Đảm bảo 100% sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương trên địa bàn tỉnh đều tổ chức phổ biến, thông tin rộng rãi các văn bản quy phạm pháp luật trước và sau khi được ban hành liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Phấn đấu 90% - 100% các chương trình đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc cho cán bộ, công chức, viên chức có nội dung phổ biến, cập nhật thông tin về chính sách pháp luật mới ban hành được tổ chức định kỳ hàng năm theo quy định của pháp luật.

- Phấn đấu hàng năm có từ 80% trở lên báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy môn pháp luật được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cần thiết để tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Phấn đấu 100% các nhà trường trên địa bàn tỉnh đều triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa, có giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân và môn pháp luật theo quy định.

- Phấn đấu từ 70% - 90% đối tượng đặc thù được phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích, huy động các tổ chức tư vấn pháp luật, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật thực hiện tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí cho Nhân dân; khuyến khích các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; phản ánh hầu hết các cơ quan, tổ chức, đơn vị đều lồng ghép, kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động chuyên môn, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Bảo đảm triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm mới, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và nhu cầu của Nhân dân, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tuyên truyền.

B. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Nội dung thực hiện

1. Tổ chức thi hành nghiêm chỉnh, đồng bộ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ X Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và các nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tập trung xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, có hiệu quả; kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

3. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, phù hợp, nhằm triển khai công tác này theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, đảm bảo thực hiện triệt để, có hiệu quả quyền được thông tin về pháp luật của Nhân dân.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ:

a) Rà soát, phân công, thống nhất giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị, cán bộ làm đầu mối tham mưu triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ tốt; có chế độ, chính sách đãi ngộ hợp lý đối với những người tích cực tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng theo lĩnh vực, địa bàn, nhóm đối tượng; thực hiện quản lý, sử dụng, điều phối hiệu quả đội ngũ này.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp và Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng trong tư vấn, xác định mục tiêu, hoạt động và điều phối nguồn lực; tăng cường trách nhiệm của thành viên Hội đồng và cơ quan thường trực Hội đồng trong tham mưu triển khai nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật. Phát huy vai trò nòng cốt của ngành Tư pháp, người làm công tác pháp chế, công chức Tư pháp - Hộ tịch trong tham mưu, điều phối, tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Định kỳ hàng năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; cung cấp đủ tài liệu, khai thác triệt để ưu thế của công nghệ thông tin để nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin:

a) Về nội dung: Tập trung tuyên truyền, phổ biến các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; tác động của chính sách, pháp luật; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: an ninh quốc phòng, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; về cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; về hỗ trợ khởi nghiệp; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế... Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.

b) Về hình thức: Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình có hiệu quả đã và đang được triển khai thực hiện. Ưu tiên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới thông tin cơ sở, đối thoại chính sách pháp luật và trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật.

c) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, ưu tiên hình thức trực tuyến thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn, giải đáp pháp luật qua điện thoại, mạng xã hội, Cổng thông tin/Trang thông tin điện tử...

d) Hướng mạnh hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở, lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, nông thôn

mới kiểu mẫu, đô thị văn minh, hiện đại. Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế thông tin tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở.

e) Có giải pháp tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người nước ngoài ở Việt Nam và cho người Việt Nam ở nước ngoài; tổ chức khảo sát, chia sẻ, học tập kinh nghiệm thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nước.

6. Khuyến khích, huy động các nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật, các tổ chức hành nghề luật, luật sư, luật gia, người làm công tác pháp luật tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện thực hiện chính sách, pháp luật, vận động Nhân dân, thành viên, hội viên tuân thủ và chấp hành pháp luật của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tại cơ sở. Ưu tiên triển khai các nguồn lực tại các địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, có điều kiện đặc biệt khó khăn, địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật và trọng yếu về an ninh quốc phòng.

II. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng; đề cao trách nhiệm, tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo của thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương trong thể chế hóa, tổ chức thực hiện và đảm bảo các điều kiện về nguồn lực, gắn phổ biến, giáo dục pháp luật với quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng; hướng tới xác định việc hoàn thành nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị hàng năm.

2. Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy tinh thần gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân trong tuân thủ, chấp hành pháp luật, chủ động học tập, tìm hiểu pháp luật.

3. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành khi có vướng mắc, thiếu khả thi hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trọng tâm là:

a) Đổi mới công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo chương trình khung do Bộ Tư pháp ban hành; định kỳ tổ chức, tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, tập huấn gắn với ứng dụng công nghệ thông tin và việc thực hiện nghĩa vụ học tập, tìm hiểu pháp luật bắt buộc trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức.

b) Biên soạn, cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu phổ biến pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng chủ đề, nội dung, hình thức phổ biến bám sát nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin về pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

c) Thực hiện ứng dụng và khai thác có hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, tạp chí chuyên ngành, Cổng thông tin/Trang thông tin điện tử trong xây dựng, phát triển chuyên trang, chuyên mục thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp và hiệu quả.

5. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy pháp luật, ưu tiên kỹ năng thực hành, kỹ năng sống để phát huy tính chủ động, sáng tạo cho người học; xây dựng bài giảng điện tử, các mô hình trực quan, tinh huống pháp lý thực tiễn trong giảng dạy.

6. Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật để lựa chọn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên nguồn lực thực hiện; thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện để kịp thời điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, lĩnh vực, thời điểm.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành được giao chủ trì thực hiện các đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch số 1190/KH-UBND ngày 06/02/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2013 - 2016 tiếp tục tham mưu ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đến năm 2021 sau khi cơ quan quản lý ngành ở Trung ương ban hành kế hoạch thực hiện, cụ thể là các đề án sau:

a) Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Đồng Nai, Trường Chính trị tỉnh.

b) Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2021.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động tỉnh.

c) Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

d) Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021.

- Cơ quan chủ trì: Hội Luật gia tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Đoàn Luật sư tỉnh.

2. Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh nghiên cứu, tham mưu ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các đề án được giao sau khi cơ quan quản lý ngành ở Trung ương trình Thủ tướng ban hành các đề án, cụ thể như sau:

a) Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021”.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai.

b) Đề án “Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”.

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Đồng Nai.

c) Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2017 - 2021”.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

3. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh có trách nhiệm

a) Hướng dẫn, chỉ đạo công tác phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn; duy trì hoạt động phối hợp của cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội, hỗ trợ các cơ quan, tổ chức đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần xây dựng ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

b) Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng về việc phối hợp triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; kiến nghị các biện pháp thích hợp đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có trách nhiệm

a) Trên cơ sở Kế hoạch này và tình hình thực tế, các sở, ban, ngành chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn, hàng năm để triển khai ở cơ quan, đơn vị mình; chịu trách nhiệm chính trong việc phổ biến, thông tin, hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật do Bộ, ngành cấp trên ban hành; phối hợp với Sở Tư pháp, các tổ chức đoàn thể ở địa phương và chính quyền các cấp triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân, đoàn viên, hội viên; bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn về pháp luật để theo dõi, thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho sở, ban, ngành mình.

b) Riêng các sở, ban, ngành được giao chủ trì các đề án có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án; căn cứ vào mục tiêu, nội dung kế hoạch chi tiết, lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm.

c) Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng phối hợp phò biển, giáo dục pháp luật tỉnh trong việc chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá tổ chức sơ kết, tổng kết Kế hoạch này; phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo theo quy định.

d) Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo, hướng dẫn phân bổ kinh phí bảo đảm thực hiện kế hoạch theo quy định; trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ và đề án được giao cho các sở, ban, ngành; phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các tổ chức đoàn thể, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh tham gia triển khai các đề án liên quan cơ quan, đơn vị mình; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng, triển khai thực hiện đề án được giao.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh tích cực phối hợp lồng ghép phò biển, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án để nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân; căn cứ vào điều kiện thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng, triển khai thực hiện các đề án về phò biển, giáo dục pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả.

D. THỜI GIAN, KINH PHÍ THỰC HIỆN

I. Thời gian thực hiện

1. Căn cứ vào Chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Kế hoạch thực hiện đề án của cơ quan quản lý ngành ở Trung ương sau khi đã được ban hành và Kế hoạch này, các sở, ban, ngành được giao chủ trì đề án, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa triển khai thực hiện.

- Thời gian: Quý III, Quý IV năm 2017.

2. Thời gian sơ kết, tổng kết

a) Năm 2019 tiến hành sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phò biển, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 theo Kế hoạch này; đề xuất các giải pháp để hoàn thành các nội dung Kế hoạch đã đề ra.

b) Năm 2021 tiến hành tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 theo Kế hoạch này; trên cơ sở đó khẳng định những mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp, rút ra bài học kinh nghiệm cần thiết cho giai đoạn tiếp theo; khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác triển khai thực hiện.

II. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có). Kinh phí phải được quản lý và sử dụng có hiệu quả, đúng pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức đoàn thể;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh, Cục THADS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, NC.

<Mainc.T7>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hòa Hiệp